

**NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG  
VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

108 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội  
Tel: 024.39421030; Fax: 024.3921032  
GCNĐKKD số 0100111948  
Cấp thay đổi lần 11 ngày 1/11/2018

Hà Nội, ngày 15 tháng 4 năm 2021

**TỜ TRÌNH**

Về việc Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020

**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam**

Căn cứ quy định hiện hành của Nhà nước và các văn bản hướng dẫn của các Bộ, Ngành trong lĩnh vực tài chính – kế toán;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (VietinBank);

Căn cứ Nghị quyết số 21/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/05/2020 của Đại hội đồng cổ đông VietinBank;

Căn cứ Công văn số 9012/NHNN-TCKT ngày 11/12/2020 về việc Kế hoạch tài chính và giao chỉ tiêu đánh giá hiệu quả đầu tư vốn nhà nước năm 2020 của VietinBank;

Căn cứ Nghị quyết HĐQT số 475/NQ-HĐQT-NHCT2.1 ngày 29/12/2020 của Hội đồng quản trị VietinBank về việc phê duyệt chính thức mục tiêu tài chính năm 2020;

Căn cứ Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020 của VietinBank được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;

Căn cứ Báo cáo của Ban Kiểm soát VietinBank về kết quả thẩm định Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020 của VietinBank;

Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam kính trình Đại hội đồng cổ đông:

Bám sát các chỉ đạo của Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước, VietinBank đã khẳng định và phát huy tốt vai trò là ngân hàng chủ lực, trụ cột của nền kinh tế, đóng góp tích cực vào sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Đồng thời, VietinBank đã hoàn thành tốt Phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2016 - 2020, Kế hoạch kinh doanh trung hạn giai đoạn 2018 - 2020. Một số chỉ tiêu tài chính đạt được năm 2020 của Ngân hàng như sau:

DVT: tỷ đồng/%

STT	Nội dung	Thực hiện năm 2020	Thực hiện năm 2019	+/- so với 2019	+/- % so với 2019	Kế hoạch
1	Tổng tài sản	1.341.436	1.240.711	100.725	8,1%	
2	Dư nợ tín dụng	1.027.542	953.178	74.364	7,8%	Tăng trưởng 4%-8,5%
3	Nguồn vốn huy động từ TCKT&DC	990.331	892.785	97.546	10,9%	Tăng trưởng 5%-10%
4	Tỷ lệ nợ xấu (nội bảng)	0,9%	1,2%	-0,3%		<1,5%
5	Lợi nhuận trước thuế riêng lẻ	16.449	11.461	4.988	43,5%	10.080
6	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	17.085	11.781	5.304	45,0%	10.400

(Nguồn: BCTC hợp nhất năm 2020 đã kiểm toán)

**Kính trình Đại hội đồng cổ đông:**

**Thông qua các Báo cáo tài chính** năm 2020 của VietinBank được lập theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam và Chế độ kế toán các TCTD Việt Nam đã kiểm toán. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị VietinBank được điều chỉnh số liệu Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2020 theo yêu cầu của Cơ quan Quản lý Nhà nước (nếu có).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH HĐQT



Lê Đức Thọ